

Số: 655 /MBN-QLĐT  
Về việc giao dịch cổ phiếu VST

Hà Nội, ngày 23 tháng 09 năm 2025

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH BÁN CỔ PHIẾU  
CỦA CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam.

Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) là cổ đông của CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam hiện đang niêm yết trên Sàn giao dịch Chứng khoán Upcom (thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội), mã giao dịch **VST**.

Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam sẽ bán cổ phần đang nắm giữ tại CTCP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam, cụ thể:

- Tên tổ chức giao dịch: **Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam**
  - Chứng nhận đăng ký kinh doanh số: do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ
  - Địa chỉ: 51 Quang Trung, P. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội;
  - Tel: 024.39 454 738 Fax: 024.39 454 737
- Tên của nhân sự chủ chốt/của tổ chức niêm yết có liên quan: **Không có**
- Mã chứng khoán giao dịch: **VST**
- Số tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3: **tại**
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện bán: **7.140.500 cổ phiếu** chiếm 10,4% vốn điều lệ của **CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam** (Bao gồm: 2.000.000 cổ phần chưa lưu ký).
- Số lượng cổ phiếu đăng ký bán: **5.140.500 cổ phiếu**
- Số lượng cổ phiếu sau khi bán: **2.000.000 cổ phiếu**
- Mục đích thực hiện giao dịch: Thực hiện thoái vốn nhà nước tại VST của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam.
- Phương thức giao dịch: Giao dịch khớp lệnh qua sàn giao dịch chứng khoán.
- Thời gian thực hiện giao dịch: từ ngày 17/10/2025 – 16/11/2025.

Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam thông báo và đề nghị Quý cơ quan sớm công bố thông tin để Công ty tổ chức thoái vốn theo quy định./.

**Tài liệu kèm theo:**

- Nghị quyết phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của DATC;
- Bản công bố thông tin;
- Xác nhận số dư chứng khoán VST của CTCP Chứng khoán Bảo Việt.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, KSV (thay b/cáo);
- CTCP CK Bảo Việt (để p/hợp)
- Ban QLĐT (để thực hiện);
- Ban TCKT, CN HCM (để p/hợp);
- Lưu: VT, ĐT.cu)

**TỔNG GIÁM ĐỐC**   
  
**Phạm Mạnh Thường**





Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**Phương án thoái vốn cổ phần của DATC**  
**tại CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart)**

**HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 109/2003/QĐ-TTg ngày 05/6/2003 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-BTC ngày 30/06/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng của Doanh nghiệp thành Công ty TNHH một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 129/2020/NĐ-CP ngày 27/10/2020 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 42/2021/TT-BTC ngày 04/6/2021 của Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 62/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế tài chính của Công ty TNHH một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;

Căn cứ Tờ trình số 162/TTr-BGD ngày 10/07/2025 của Ban Giám đốc về phương án thoái phần vốn cổ phần của DATC tại Công ty CP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart);

Căn cứ ý kiến của các thành viên Hội đồng thành viên tại báo cáo Hội đồng thành viên ngày 15/07/2025 của Văn phòng Hội đồng thành viên về phương án thoái phần vốn cổ phần của DATC tại Công ty CP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart);

Theo đề nghị của Ban Giám đốc,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Hội đồng thành viên thống nhất phê duyệt phương án thoái vốn cổ phần của DATC tại CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart) theo đề nghị của Ban Giám đốc tại Tờ trình số 162/TTr-BGD ngày 10/07/2025 với các nội dung như sau:

1. Số lượng cổ phần thực hiện thoái: 5.636.100 cổ phần.
2. Phương thức thực hiện: Thực hiện bán trên sàn giao dịch chứng khoán theo phương thức khớp lệnh và giao dịch thỏa thuận.

3. Giá khởi điểm thực hiện giao dịch: 3.500 đồng/cổ phần.

4. Thời gian thực hiện: Trong Quý 3/2025 và Quý 4/2025.

**Điều 2.** Giao Tổng Giám đốc DATC chỉ đạo:

- Ban Quản lý đầu tư thực hiện công bố thông tin và đặt lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán để bán theo phương án thoái vốn được duyệt.

- Triển khai trình tự thủ tục thoái vốn của DATC tại Vitranschart theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo Hội đồng thành viên kết quả thực hiện sau khi hoàn tất việc thoái vốn.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Tổng Giám đốc DATC chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết./.

**Nơi nhận:**

- ĐU, Hội đồng thành viên;
- Kiểm soát viên;
- TGD, PTGD P.Quang Hiền;
- CNHCM, TCKT, KHHT&TT, QLĐT;
- Lưu: VT, VPHĐTV.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN  
MUA BÁN N  
VIỆT NAM  
Q. HAIBA TRUNG - T. PHAN  
Nguyễn Duy Thịnh

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

*(Theo mẫu tại Phụ lục II – Kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ)*

**VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN  
CỦA CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM  
ĐẦU TƯ TẠI CTCP VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU BIỂN VIỆT NAM**

**Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung được cung cấp tại:**

**TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG: CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM**

Trụ sở chính: Số 51 Quang Trung, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Website: [datc.vn](http://datc.vn)

Điện thoại: (84.24) 39454738

Fax: (84.24) 39454737



Hà Nội, tháng 07/2025



## MỤC LỤC

|                                                                                                                                                                                                                                     |    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....                                                                                                                                                      | 4  |
| Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng .....                                                                                                                                                                                       | 4  |
| II. CÁC KHÁI NIỆM .....                                                                                                                                                                                                             | 4  |
| III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....                                                                                                                                                                    | 5  |
| 1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng và tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....                                                                                                                                              | 5  |
| 2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng .....                                                                                                                                                            | 6  |
| 3. Số cổ phần sở hữu .....                                                                                                                                                                                                          | 6  |
| IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....                                                                                                                                           | 6  |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....                                                                                                                                                                                  | 6  |
| 2. Cơ cấu tổ chức công ty .....                                                                                                                                                                                                     | 8  |
| 3. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Vitranschart, những công ty mà Vitranschart đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Vitranschart. .... | 11 |
| 4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất:.....                                                                                                                                                         | 11 |
| 5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....                                                                                                                                                                                             | 12 |
| 6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2025.....                                                                                                                                                                                       | 12 |
| 7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty .....                                                                                                                                                                | 12 |
| 8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn .....                                                                                                    | 12 |
| V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....                                                                                                                                                                      | 12 |
| 1. Loại cổ phần.....                                                                                                                                                                                                                | 12 |
| 2. Mệnh giá .....                                                                                                                                                                                                                   | 13 |
| 3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng .....                                                                                                                                                                                      | 13 |
| 4. Giá khởi điểm chuyển nhượng.....                                                                                                                                                                                                 | 13 |
| 5. Phương pháp/ cơ sở tính giá khởi điểm .....                                                                                                                                                                                      | 13 |
| 6. Phương thức chuyển nhượng vốn .....                                                                                                                                                                                              | 13 |
| 7. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn .....                                                                                                                                                                                      | 13 |
| 8. Quy định về công bố thông tin của cổ đông lớn sở hữu 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty đại chúng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020, cụ thể như sau .....               | 13 |
| 9. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn .....                                                                                                                                                                           | 13 |

|                                                                                                                                                      |    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| 10. Các loại thuế có liên quan:.....                                                                                                                 | 13 |
| 11. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn: Không có.....                                     | 14 |
| VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....                                                                                                                  | 14 |
| VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....                                                                                             | 14 |
| 1. Tổ chức thẩm định giá cổ phần.....                                                                                                                | 14 |
| VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG ..... | 14 |
| IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....                                                                     | 14 |



## I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM

Ông **Phạm Mạnh Thường**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

## II. CÁC KHÁI NIỆM

### 1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- DATC/Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam
- Công ty/ Doanh nghiệp/Công ty có vốn của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam
- Công ty kiểm toán báo cáo tài chính: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán
- Điều lệ: Điều lệ của CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông của CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam thông qua
- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty.
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam.

### 2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau

- AFAS: Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ
- ASEAN: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
- BCTC: Báo cáo tài chính
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- ĐKKD: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- FTAS: Các hiệp định Thương mại Tự do
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- TNHH: Trách nhiệm hữu hạn



- TSLĐ Tài sản lưu động
- DATC Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam
- VITRANSCHART: CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam
- WTO Tổ chức Thương mại Thế giới

### III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

#### 1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng và tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### 1.1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:

- Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM
- Tên giao dịch: DATC
- Trụ sở chính: Số 51 Quang Trung, phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84.24) 39454738
- Fax: (84-24) 39454737
- Logo



- Giấy chứng nhận ĐKDN Công ty TNHH Một thành viên: Số 0101431355 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 12/12/2003 đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 13/01/2023.
- Vốn điều lệ: 6.000.000.000.000 đồng (Sáu nghìn tỷ đồng).

##### 1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về việc tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 109/2003/QĐ-TTg ngày 05/06/2003 thành lập Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp, với vốn điều lệ 2.000.000.000.000 (Hai nghìn tỷ) đồng do Ngân sách Nhà nước cấp và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2004, được công nhận Doanh nghiệp Nhà nước hạng đặc biệt theo Quyết định số 55/2004/QĐ-TTg ngày 06/04/2004 của Thủ tướng Chính phủ với mục tiêu xử lý các khoản nợ tồn đọng và tài sản không cần dùng, chờ thanh lý, vật tư ứ đọng kém, mất phẩm chất (gọi tắt là nợ và tài sản tồn đọng) góp phần lành mạnh hóa tình hình tài chính doanh nghiệp, thúc đẩy quá trình sắp xếp và chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước.

Ngày 29/04/2014, Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng doanh nghiệp chuyển đổi sang hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH Nhà nước một thành viên và đồng thời đổi tên công ty thành Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam, mã số doanh nghiệp số 0101431355 đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 13/01/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp.

Kể từ khi thành lập tới nay, với tiềm năng và sự nhiệt huyết, sáng tạo sẵn có của đội ngũ cán bộ nhân viên và sự nhạy bén, dày dặn kinh nghiệm từ Ban Lãnh đạo, Công ty đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, đổi mới, ngày một lớn mạnh với từng bước đi vững chắc, gây dựng niềm tin ở các nhà đầu tư cũng như sự tín nhiệm của khách hàng đối với hoạt động của Công ty. Hiện nay, phạm vi hoạt động của Công ty đã được mở rộng, ngoài Trụ sở chính tại Hà Nội còn có thêm các Chi nhánh, Trung tâm tại Hà Nội, Đà Nẵng, Tp. Hồ Chí Minh và các đơn vị thành viên khác trên khắp các địa bàn trong cả nước.

**2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng**

Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam là đại diện sở hữu vốn nhà nước tại CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam, sở hữu 7.636.100 cổ phần, tương đương 11,07% vốn điều lệ hiện tại của CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam.

**3. Số cổ phần sở hữu**

Số cổ phần thuộc sở hữu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam là 7.636.100 cổ phần, tương đương 11,07% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ.

**IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam
- Tên công ty viết bằng tiếng Anh: Vietnam Sea Transport and Chartering Joint Stock Company (VITRANSCHART JSC)
- Tên gọi tắt: VST
- Trụ sở chính: Số 428 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: 84-28-39404271 Fax: 84-28-39404711
- GCN ĐKKD: Số 0300448709 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 31/12/2007, cấp thay đổi lần thứ 17 ngày 25/11/2024.
- Vốn điều lệ đăng ký: 689.993.370.000 đồng (Sáu trăm tám mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi ba triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 689.993.370.000 đồng (Sáu trăm tám mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi ba triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh thương mại, dịch vụ.  
Lĩnh vực kinh doanh của VST gồm:
  - Vận tải hàng hoá ven biển và viễn dương. Chi tiết: Kinh doanh vận tải biển.
  - Vận tải hàng hoá bằng đường thủy nội địa.
  - Vận tải hàng hoá bằng đường bộ.
  - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá. Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho ngoại quan.
  - Bốc xếp hàng hoá. Chi tiết bốc xếp hàng hoá đường bộ.
  - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, chi tiết: Dịch vụ cung ứng tàu biển, dịch vụ giao nhận hàng hoá. Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế. Dịch vụ tiếp vận. Dịch vụ khai thuê hải quan. Cho thuê kho bãi, container. Dịch vụ đại lý tàu biển. Môi giới thuê tàu biển. Cân hàng hoá liên quan đến vận tải.
  - Cung ứng và quản lý nguồn lao động, chi tiết: Xuất khẩu lao động.
  - Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy



- và xe có động cơ khác). Chi tiết: Sửa chữa tàu biển.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
  - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán nguyên liệu ngành xây dựng.
  - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu.
  - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.
  - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở).

## 1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty hiện nay được thành lập trên cơ sở tiếp quản đội tàu và các hãng tàu do chế độ cũ để lại.

Ngày 26/5/1975 theo quyết định số 16/VP/QĐ/TC, Tổng cục Giao thông vận tải quyết định thành lập “Công ty Vận tải biển Miền Nam Việt Nam” (Southern Vietnam Ocean Shipping Company) tên viết tắt “SOVOSCO”.

Đến ngày 07/12/1976 theo quyết định số 4683/QĐ-TC của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xác định Công ty Vận tải biển miền Nam Việt Nam (SOVOSCO) là Xí nghiệp vận tải thuộc Cục đường biển Việt Nam.

Đến ngày 04/6/1983 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ra quyết định số 1251/QĐ-TCCB Quyết định Công ty Vận tải Sovosco trực thuộc Tổng cục đường biển Việt Nam. Đến ngày 14/3/1984 Công ty Vận tải và thuê tàu biển “Transchart” và “Công ty Vận tải biển Sovosco” được hợp nhất thành Công ty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart) trực thuộc Tổng cục Đường biển Việt Nam theo quyết định số 706/TCCB của Bộ trưởng Giao thông vận tải.

Ngày 11/3/1993, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành về việc thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước Công ty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam theo quyết định số 377/QĐ-TCCB-LĐ có tên giao dịch quốc tế là: Vietnam Sea Transport and Chartering Company (VITRANSCHART).

Ngày 29/04/1995 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 250/TTg thành lập Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, theo đó Công ty Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam là một trong những doanh nghiệp thành viên trực thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

Ngày 11/12/2007, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập và tên chính thức là Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam – Tên viết tắt: Vitranschart JSC ngày nay.\

Năm 2010: Công ty tăng vốn điều lệ lên 589.993.370.000 đồng để phục vụ cho hoạt động mở rộng sản xuất kinh doanh

Năm 2017: Công ty phát hành 2.000.000 cổ phần để hoán đổi nợ cho Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam, tăng vốn điều lệ từ 589.993.370.000 đồng lên 609.993.370.000 đồng.

Năm 2018: Công ty tập trung mọi nguồn lực để ổn định và vượt qua những khó khăn về tài chính và những trở ngại trong kinh doanh. Trong năm 2018 Tổng Công ty Hàng hải Việt



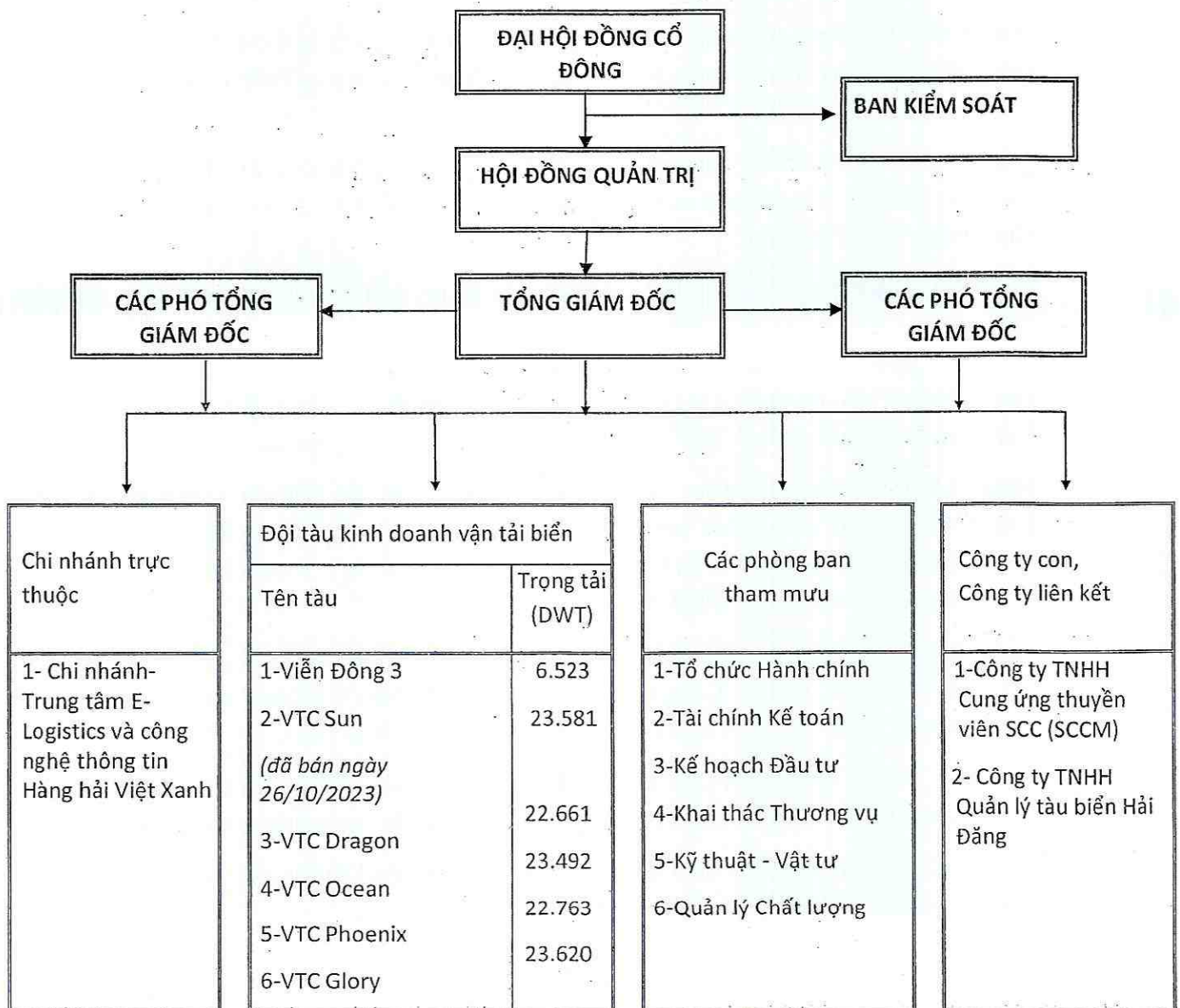
Nam (VINALINES) tiến hành thoái vốn tại Công ty Cổ phần Vận Tải và Thuê Tàu Biển Việt Nam - Vitranschart JSC xuống còn 48,99% vốn điều lệ của Công ty.

Năm 2020: Công ty phát hành 2.000.000 cổ phần để hoán đổi nợ cho Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam, tăng vốn điều lệ từ 609.993.370.000 đồng lên 629.993.370.000 .

Năm 2023: Công ty phát hành 4.000.000 cổ phần để hoán đổi nợ cho Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam, tăng vốn điều lệ từ 629.993.370.000 đồng lên 669.993.370.000 đồng và duy trì mức vốn điều lệ này cho đến hiện tại.

Năm 2024: Công ty phát hành 2.000.000 cổ phần để hoán đổi nợ cho Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam, tăng vốn điều lệ từ 669.993.370.000 đồng lên 689.993.370.000 đồng và duy trì mức vốn điều lệ này cho đến hiện tại.

## 2. Cơ cấu tổ chức công ty



➤ Cơ cấu HĐQT và Ban Điều hành

- Hội đồng quản trị: 05 người

|                         |              |
|-------------------------|--------------|
| + Ông Huỳnh Nam Anh     | Chủ tịch     |
| + Ông Trịnh Hữu Lương   | Phó Chủ tịch |
| + Ông Lê Duy Dương      | Thành viên   |
| + Bà Mai Thị Thu Vân    | Thành viên   |
| + Ông Nguyễn Hoàng Sang | Ủy viên      |

- Ban Kiểm soát: 03 người

|                             |            |
|-----------------------------|------------|
| + Bà Vũ Thị Diệp            | Trưởng Ban |
| + Bà Nguyễn Thị Phương Thảo | Thành viên |
| + Bà Nguyễn Quỳnh Liên      | Thành viên |

- Ban Tổng Giám đốc: 03 người

|                                |                   |
|--------------------------------|-------------------|
| + Ông Trịnh Hữu Lương          | Tổng Giám đốc     |
| + Bà Mai Thị Thu Vân           | Phó Tổng Giám đốc |
| + Ông Vương Nguyễn Triều Quang | Phó Tổng Giám đốc |
| + Bà Lê Kim Phượng             | Kế toán trưởng    |

*Nguồn: Vitranschart cung cấp*

**Trong đó:**

➤ **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Vitranschart. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, trừ trường hợp pháp luật quy định khác. Việc họp ĐHĐCĐ thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. ĐHĐCĐ có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Thông qua định hướng phát triển của Vitranschart;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Vitranschart;
- Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT và BKS;
- Quyết định số lượng thành viên HĐQT và BKS từng nhiệm kỳ; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, BKS phù hợp với tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật;
- Quyết định mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với thành viên HĐQT và BKS; Xem xét xử lý theo thẩm quyền vi phạm của HĐQT, BKS gây thiệt hại cho Vitranschart và cổ đông của Vitranschart;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Vitranschart;
- Thông qua phương án thay đổi vốn điều lệ, phương án chào bán cổ phần, việc mua lại cổ phần đã bán, phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi;
- Quyết định thành lập công ty con;
- Quyết định việc Tổng Giám đốc điều hành đồng thời là Chủ tịch HĐQT;
- Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Vitranschart ghi trong BCTC đã được



kiểm toán gần nhất;

- Quyết định đầu tư, mua bán tài sản của Vitranschart có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Vitranschart ghi trong BCTC đã được kiểm toán gần nhất;
- Thông qua các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của Vitranschart ghi trong BCTC đã được kiểm toán gần nhất giữa Vitranschart với các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn của Vitranschart, Công ty con, công ty liên kết của Vitranschart;
- Quyết định chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể, hoặc yêu cầu tòa án mở thủ tục phá sản Vitranschart;
- Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Vitranschart;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

➤ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Vitranschart có toàn quyền nhân danh Vitranschart để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Vitranschart, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. Cơ cấu HĐQT như sau:

- HĐQT có không ít hơn 5 thành viên và không quá 11 thành viên, trong đó có ít nhất 01 thành viên độc lập. HĐQT phải có ít nhất Vi tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải người điều hành Vitranschart;
- Các nhân và người có liên quan của các nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia HĐQT, nhưng không được vượt quá 1/3 tổng số thành viên HĐQT của Vitranschart, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp nhà nước;
- Nhiệm kỳ của HĐQT, thành viên HĐQT không quá 5 năm. Thành viên HĐQT có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế;
- HĐQT có quyền bầu, miễn nhiệm bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT. Chủ tịch HĐQT có thể là thành viên độc lập.
- Quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định theo quy định tại điều lệ của Vitranschart. Giúp việc cho HĐQT có thư ký HĐQT. HĐQT thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo quy định.

➤ **Ban kiểm soát:** BKS do ĐHĐCĐ bầu ra và có từ 03 đến 05 thành viên với nhiệm kỳ không quá 05 năm. Vai trò của BKS là thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT; đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Vitranschart.

➤ **Ban Tổng Giám đốc:** Ban Tổng Giám đốc của Công ty điều hành hoạt động hàng ngày của Vitranschart và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty.

Thành phần Ban giám đốc gồm có: Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc: là người đại diện pháp nhân theo pháp luật của công ty và là người điều hành cao nhất của Vitranschart, chịu sự giám sát của HĐQT và BKS. Nhiệm kỳ của TGD không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giúp việc cho Tổng Giám đốc có các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ.



*Phó Tổng Giám đốc:* Giúp việc cho Tổng Giám đốc trong quản lý điều hành các hoạt động của công ty theo sự phân công của Tổng Giám đốc. Chủ động triển khai, thực hiện nhiệm vụ quản lý các đơn vị được phân công và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về hiệu quả hoạt động các đơn vị.

**3. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Vitranschart, những công ty mà Vitranschart đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Vitranschart.**

- **Công ty mẹ:** Không có

- **Công ty con:**

Công ty TNHH Cung ứng thuyền viên SCC (SCCM)

Địa chỉ: Số 36 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

Giấy ĐKKD:

Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng

Tỷ lệ vốn góp của Vitranschart tại SCCM: 100%

Ngành nghề kinh doanh chính: Xuất khẩu lao động, cung ứng thuyền viên.

Công ty TNHH Quản lý tàu biển Hải Đăng (Hai Dang SMC)

Địa chỉ: Số 428 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Giấy ĐKKD:

Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng.

- Tỷ lệ vốn góp của Vitranschart tại Hai Dang SMC: 100% Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh vận tải biển, bao gồm Thuê và Cho thuê tàu biển; Dịch vụ quản lý tàu biển Các dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, tàu biển.

**4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất**

*Đơn vị: triệu đồng*

| Chỉ tiêu                          | Năm 2024  | Đến 31/03/2025 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|-----------|----------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 377.975   | 357.528        | -5,41%      |
| Vốn chủ sở hữu                    | (669.110) | (622.700)      | 6,94%       |
| Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh | (635)     | (280)          | 55,90%      |
| Lãi thuần từ hoạt động khác       | 221.475   | 48.557         | -78,10%     |
| Lợi nhuận trước thuế              | 220.840   | 48.276         | -46,36%     |
| Lợi nhuận sau thuế                | 217.871   | 47.461         | -46,86%     |
| Tỷ lệ lợi nhuận/VĐL               | 3.239     | 688            | -48,72%     |

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 đã kiểm toán, BCTC đến 31/03/2025 chưa kiểm toán*

**Vấn đề cần nhấn mạnh về BCTC đến ngày 31/03/2025:**

1. Tại thời điểm 31/03/2023 nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của công ty là 980 tỷ đồng, lỗ-lũy kế là 1.329 tỷ đồng, chỉ tiêu vốn chủ sở hữu âm 622 tỷ đồng. Đồng thời tại thuyết minh về các khoản nợ vay dài hạn đã quá hạn thanh toán 191 tỷ đồng. Tại thuyết minh chi phí phải trả ngắn hạn, chi phí lãi vay phải trả cho các khoản vay quá hạn này là 545 tỷ đồng. Công ty đã có phương án tái cơ cấu tài chính để khắc phục khả năng thanh khoản cũng như tìm kiếm được nguồn tiền để thanh toán cho các khoản vay đến hạn



trong vòng 12 tháng tới nhưng chưa xác định được tính hiệu quả. Những sự kiện này, cùng với các vấn đề được nêu ở thuyết minh, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể khả năng hoạt động liên tục của công ty. Tuy nhiên số liệu báo cáo tài chính đến Quý 1/2025 chưa phản ánh đầy đủ của năm tài chính nên công ty vẫn được trình bày dựa trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

## 5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu                                                                   | ĐVT     | 31/12/2024 | 31/03/2025 |
|----------------------------------------------------------------------------|---------|------------|------------|
| <b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                                     |         |            |            |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn (= Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)                 | Lần     | 0,22       | 0,23       |
| Hệ số thanh toán nhanh [= (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]   | Lần     | 0,19       | 0,20       |
| <b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                              |         |            |            |
| Nợ/Tổng tài sản (D/A)                                                      | %       | 2,7        | 2,7        |
| Nợ/Vốn chủ sở hữu (D/E)                                                    | %       | -1,5       | -1,5       |
| <b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                                      |         |            |            |
| Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)         | Lần     | 3,4        | 3,8        |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân                                     | Lần     | 1,3        | 0,33       |
| <b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                                       |         |            |            |
| Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (ROS)                                 | %       | 43,9       | 0,39       |
| Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)                        | %       | -32,5      | -7,3       |
| Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân (ROA)                          | %       | 57,6       | 0,13       |
| Lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần                                        | %       | 44         | 41         |
| Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/CP) (Mệnh giá: 10.000đ/CP) | đồng/cp | 3.239      | 688        |
| Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần                                    | %       | -          | -          |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 đã kiểm toán, BCTC đến 31/03/2025 chưa kiểm toán

## 6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2025

| TT | Chỉ tiêu                     | ĐVT       | Năm 2024 | KH 2025 | KH 2025/2024 |
|----|------------------------------|-----------|----------|---------|--------------|
| 1  | Sản lượng vận chuyển         | Triệu tấn | 1,170    | 1,260   | 108%         |
| 2  | Tổng doanh thu các hoạt động | Tỷ VNĐ    | 736,55   | 795,51  | 108%         |
| 3  | Lãi (+)/Lỗ (-) trước thuế    | Tỷ VNĐ    | 220,84   | 320,00  | 145%         |
| 4  | Cổ tức                       |           | -        | -       | -            |

Nguồn: BCTC thường niên 2025 của Vitranschart

## 7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

## 8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

## V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

### 1. Loại cổ phần

Cổ phần phổ thông

**2. Mệnh giá**

10.000 đồng/cổ phần

**3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng**

5.636.100 cổ phần

**4. Giá khởi điểm chuyển nhượng**

Không thấp hơn 3.500 đồng/cổ phần

**5. Phương pháp/ cơ sở tính giá khởi điểm**

Căn cứ Chứng thư Thẩm định giá số 171/2025/03055/CT-VALU ngày 02/07/2025 của Công ty CP Dịch vụ Tư vấn Thẩm định giá Việt Nam.

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐTV ngày 21/07/2025 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam về phương án thoái vốn cổ phần của DATC tại CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart):

*Giá khởi điểm 01 cổ phần: Không thấp hơn 3.500 đồng.*

**6. Phương thức chuyển nhượng vốn**

Giao dịch khớp lệnh trên sàn Giao dịch Chứng khoán và giao dịch thỏa thuận.

**7. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn.**

Quý III/2025 và IV/2025

**8. Quy định về công bố thông tin của cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty đại chúng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020, cụ thể như sau:**

- Tổ chức, cá nhân khi trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng phải công bố thông tin và báo cáo về giao dịch cho công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán (đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch) theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn.

- Cổ đông lớn của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng khi có thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu qua các ngưỡng 1% số cổ phiếu có quyền biểu quyết phải công bố thông tin và báo cáo cho công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán (đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch) trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có sự thay đổi trên theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư này.

- Thời điểm bắt đầu, kết thúc việc trở thành cổ đông lớn hoặc thời điểm thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phiếu qua các ngưỡng 1% nêu tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được tính kể từ ngày hoàn tất giao dịch chứng khoán theo quy định tại khoản 12 Điều 3 Thông tư này.

**9. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn**

Không có

Các trường hợp khác thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**10. Các loại thuế có liên quan:**

Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Công ty TNHH Mua



bán nợ Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

11. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn: Không có

**VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

Việc chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại CTCP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart) nhằm thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐTV ngày 21/07/2025 của Hội đồng thành viên DATC.

**VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

1. Tổ chức thẩm định giá cổ phần Vitranschart cho DATC

Công ty CP Dịch vụ Tư vấn Thẩm định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội

Điện thoại: +84 (24) 32252517

**VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

Bản Công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình hoạt động của doanh nghiệp trước khi mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt chào bán của Vitranschart để huy động vốn nên bản CBTB này không đảm bảo chứa đựng đầy đủ thông tin về doanh nghiệp, cũng như cung cấp ý kiến đánh giá bao hàm hay đảm bảo cho giá trị cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu như Điều lệ DN, các nghị quyết ĐHCĐ, HĐQT, Báo cáo của BKS... cũng như việc tham gia phải đảm bảo rằng nguồn tiền mua cổ phần là hợp pháp, đảm bảo quy định công bố thông tin của cổ đông lớn, v.v....

**IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG  
CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM**



**PHẠM MẠNH THƯỜNG**